

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 397, Điều 212, Điều 213, Khoản 3 Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 6, khoản 1 Điều 35, Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục mức án phí, lệ phí ban hành kèm theo.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số:38/2023/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: 1/ Anh Lê Bảo Q - sinh năm 1995

Nơi thường trú: Số nhà 112B Thành Thái, phường Đ, Thành phố T, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: Lô 02-03 Khu Công Nghiệp Đ, xã H, huyện H, tỉnh T.

2/ Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1998

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: SN 16 đường Đinh C, khu phố 6, phường B, thị xã B, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Bảo Q và chị Nguyễn Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình, đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, Thành phố T, tỉnh T năm 2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vì vợ chồng bất đồng quan điểm sống, đối lập nhau về cách sống và suy nghĩ, không có tiếng nói chung. Thực tế vợ chồng đã ly thân từ năm 2018 đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống chung với nhau được nữa nên đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn giải quyết cho vợ chồng được nhận thuận tình ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Lê Bảo Q và chị Nguyễn Thị H.

[2] Về con chung : Vợ chồng có 01 con chung: Cháu tên là Lê Nguyễn Bảo B (Giới tính: nam), sinh ngày 23/9/2015. Vợ chồng thỏa thuận giao cháu B cho chị Hiền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Lệ phí ly hôn sơ thẩm anh Lê Bảo Q nộp 150.000đ, chị Nguyễn Thị H nộp 150.000đ. Hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị H nộp thay phần lệ phí ly hôn cho anh Lê Bảo Q.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản ghi nhận hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Bảo Q và chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Vợ chồng thỏa thuận giao cháu Lê Nguyễn Bảo B(Giới tính: nam), sinh ngày 23/9/2015 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Anh Lê Bảo Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

-Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Lê Bảo Q và chị Nguyễn Thị H mỗi người nộp 150.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận chị H nộp thay lệ phí ly hôn cho anh Q nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn, theo biên lai thu số:

AA/2021/0005368 ngày 07/4/2023. Như vậy anh Q, chị H đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- VKSND thị xã Bỉm Sơn;
- Đương sự;
- UBND phường Đ;
- TP T(ĐK 28/6/2016);
- Chi cục Thi hành án Bỉm Sơn;
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

TỔNG THỊ HÀ

